**TỔNG HỢP Ý KIẾN THAM GIA VỀ DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NĐ SỐ 120/2016/NĐ-CP**

| **Dự thảo Nghị định** | **Đơn vị/Kiến nghị** | **Tiếp thu, giải trình** |
| --- | --- | --- |
| **Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016** |  |  |
| 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 như sau:  “1. Phí thu từ các hoạt động dịch vụ do cơ quan nhà nước thực hiện phải nộp vào ngân sách nhà nước ***riêng Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài được để lại một phần hoặc toàn bộ số tiền phí thu được để trang trải chi phí hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí[[1]](#footnote-1)***theo tỷ lệ xác định quy định tại Điều 5 Nghị định này; phần còn lại (nếu có) nộp ngân sách nhà nước. | Các Bộ (Công an, Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch và Đầu tư, Văn hóa TT&DL, Tư pháp, Y tế) và các tỉnh, thành phố (Bình Định, Khánh Hòa, Hà Nội, Đà Nẵng) đề nghị giữ quy định như tại Nghị định 120 để phù hợp với quy định tại Điều 12 Luật phí và lệ phí. Tránh xáo trộn lớn, gây ảnh hưởng đến sự bền vững của nhiều đơn vị đang vận hành ổn định và cung cấp nhiều dịch vụ công. Trường hợp sửa đổi như dự thảo Nghị định cần phải sửa đổi khoản 1 Điều 12 Luật phí và lệ phí |  |
| Quảng Nam đề nghị bổ sung nội dung nguồn kinh phí đảm bảo hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí của cơ quan nhà nước: *“1. Phí thu từ hoạt động dịch vụ… phải nộp vào ngân sách nhà nước,* ***chi phí hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí của cơ quan nhà nước do ngân sách nhà nước đảm bảo****; riêng Cơ quan đại diện…”* |  |
| Bộ Thông tin và Truyền thông đề nghị sửa thành: *“Phí thu từ các hoạt động… nộp vào NSNN,* ***đối với những cơ quan được khoán chi phí hoạt động từ nguồn thu phí gồm:*** *cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài* ***và cơ quan nhà nước có hoạt động gắn liền với việc đảm bảo quốc phòng, an ninh, tư tưởng văn hóa, tính chất hoạt động như đơn vị sự nghiệp*** *được để lại…”* |  |
| 2. Phí thu từ các hoạt động dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện được để lại một phần hoặc toàn bộ số tiền phí thu được để trang trải chi phí hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí theo tỷ lệ xác định quy định tại Điều 5 Nghị định này; phần còn lại (nếu có) nộp ngân sách nhà nước. |  |  |
| 3. Phí thu từ các hoạt động dịch vụ do tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao thực hiện được để lại một phần hoặc toàn bộ số tiền phí thu được để trang trải chi phí hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí được xác định theo quy định tại Điều 5 Nghị định này; phần còn lại (nếu có) nộp ngân sách nhà nước. Số tiền phí được để lại là doanh thu của tổ chức thu phí. ***Tổ chức thu phí thực hiện kê khai, nộp thuế (GTGT, TNDN) theo quy định pháp luật.”*** | Khánh Hòa đề nghị: Căn cứ khoản 1 Điều 11 Luật phí và lệ phí thì đây là khoản tiền nhà nước trả cho doanh nghiệp thu phí để tổ chức thực hiện thu phí, doanh nghiệp cần hạch toán vào doanh thu chung của doanh nghiệp, đề nghị sửa: *“… Số tiền phí được để lại là doanh thu của tổ chức thu phí. Tổ chức thu phí thực hiện kê khai, nộp thuế TNDN theo quy định”* |  |
| Đồng Tháp đề nghị bỏ từ *“các”* ở *“Phí thu từ các hoạt động…”* |  |
| Đồng Nai đề nghị quy định rõ trường hợp để lại một phần, trường hợp nào để lại toàn bộ |  |
| Lào Cai đề nghị bổ sung *“… Tổ chức thu phí… theo quy định pháp luật* ***về thuế****”* |  |
| Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị hoàn thiện quy định đối với loại hình đơn vị sự nghiệp được áp dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp để đảm bảo phù hợp với NĐ sửa đổi Nghị định số 16/2015/NĐ-CP. Đơn vị sự nghiệp công áp dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp thì khoản phí để lại không chịu thuế TNDN hay đây là doanh thu của tổ chức thu phí và phải kê khai, nộp thuế (GTGT, TNDN) theo quy định. |  |
| Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị sửa: *“3. Phí thu được… có thẩm quyền* ***(trừ các tổ chức quy định tại điểm 1, điểm 2 khoản này)*** *giao thực hiện…”* |  |
| Hà Nội có ý kiến: Đối với phí đăng kiểm và phí bảo vệ môi trường đối với nước thải: Thực chất đây là khoản tiền nhà nước trả cho doanh nghiệp để tổ chức thực hiện thu phí, nên quy định khoản tiền này là doanh thu của doanh nghiệp, phải thực hiện kê khai, nộp thuế TNDN là phù hợp. Theo quy định tại Thông tư số 193/2015/TT-BTC ngày 31/12/2013 hướng dẫn thi hành Luật Thuế GTGT và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ thì thù lao thu hộ, chi hộ các cơ quan nhà nước không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT. Nếu Nghị định 120 quy định khoản tiền để lại cho tổ chức thu phí, lệ phí phải kê khai, nộp thuế GTGT thì cần rà soát, sửa đổi các quy định liên quan. |  |
| 2. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 như sau:  **“**1. Số tiền phí được khấu trừ hoặc để lại cho tổ chức thu phí quy định tại Điều 4 Nghị định này được xác định như sau:  a) Số tiền phí được khấu trừ hoặc để lại = Số tiền phí thu được x Tỷ lệ để lại.  b) Tỷ lệ để lại được xác định như sau:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Tỷ lệ để lại (%) |  | Dự toán cả năm về chi phí cần thiết cho các hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí |  | | = | –––––––––––––––––––––––––––––––– | x 100 | |  | Dự toán cả năm về phí thu được |  |   Trong đó:  - Dự toán cả năm về chi phí cần thiết cho các hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí được xây dựng căn cứ nội dung chi tại khoản 2 Điều này và căn cứ chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi theo quy định.  - Dự toán cả năm về phí thu được do tổ chức thu thực hiện được xây dựng căn cứ mức phí dự kiến và số lượng dịch vụ cung cấp trong năm.  - Trường hợp điều chỉnh mức tỷ lệ để lại, dự toán thu, chi còn căn cứ số liệu thu, chi của năm trước liền kề.  - Tỷ lệ để lại tối đa không quá 100%.  c) Căn cứ tính chất, đặc điểm của các khoản phí và nội dung chi quy định tại khoản 2 Điều này, tổ chức thu phí lập dự toán thu, chi và tỷ lệ để lại tại Đề án thu phí; trình cấp có thẩm quyền theo quy định tại Điều 6 Nghị định này.  d) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 4 Luật phí và lệ phí quyết định tỷ lệ để lại cho tổ chức thu phí. Trường hợp các khoản phí có tính chất tương tự, cơ quan có thẩm quyền xem xét quyết định mức tỷ lệ để lại chung áp dụng thống nhất.  Trường hợp chính sách của Nhà nước thay đổi; số tiền phí được để lại không đủ đảm bảo chi phí cho hoạt động của tổ chức thu phí hoặc tồn dư sử dụng không hết chuyển nguồn qua các năm, cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh tỷ lệ để lại phù hợp. | Bình Định, Ninh Thuận, Hà Giang, Lâm Đồng, Đồng Nai, Kiên Giang đề nghị sửa lại như sau:  2. Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:  “**Điều 5. Xác định tỷ lệ để lại và quản lý, sử dụng phí…**” |  |
| Bộ Quốc phòng đề nghị bỏ cụm từ “được khấu trừ” để đảm bảo thống nhất với quy định tại khoản 1 Điều 1 |  |
| 2. Số tiền phí để lại cho ***Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài được để lại tiền phí thu được để chi phục vụ cho hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí theo quy định của Chính phủ.****”* | Tỉnh Bình Định đề nghị cân nhắc lại quy định này vì chưa rõ nghĩ phải thực hiện theo quy định của Chính phủ trong lĩnh vực nào, đề nghị sửa thành: *“****Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài... theo quy định của Chính phủ về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước trong hoạt động đối ngoại****”* |  |
| Tỉnh Ninh Thuận đề nghị sửa đổi, bổ sung theo hướng *“****Số tiền phí để lại cho Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài để chi phục vụ cho hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí theo quy định của Chính phủ****”* để tránh trùng lắp |  |
| Tỉnh Khánh Hòa đề nghị giữ lại nội dung dự thảo Nghị định bãi bỏ vì phù hợp với quy định của Luật phí và lệ phí và vì một số công việc phục vụ nhiệm vụ thu phí có thực hiện hợp đồng lao động phục vụ thu phí, không phải do công chức đảm nhận, đề nghị giữ nguyên nội dung như khoản 2 Điều 5 Nghị định 120 |  |
|  | Bộ Thông tin và Truyền thông đề nghị sửa: *“Số tiền thu phí để lại cho cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài* ***và cơ quan nhà nước có hoạt động gắn liền với việc đảm bảo quốc phòng, an ninh, tư tưởng văn hóa, tính chất hoạt động như đơn vị sự nghiệp*** *để chi…”* |  |
| ***3. Số tiền phí để lại cho tổ chức thu phí quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định này*** được chi dùng cho các nội dung sau đây:  a) Chi ***nhiệm vụ*** thường xuyên  - Chi thanh toán cho cá nhân thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí: tiền lương, tiền công, phụ cấp lương, các khoản đóng góp theo quy định được tính trên tiền lương (trừ chi phí tiền lương cho cán bộ, công chức đã hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo chế độ quy định).  - Chi phí phục vụ cho việc thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí như: văn phòng phẩm, vật tư văn phòng, thông tin liên lạc, điện, nước, công tác phí theo tiêu chuẩn, định mức hiện hành.  - Chi sửa chữa thường xuyên tài sản, máy móc, thiết bị trực tiếp phục vụ cho thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí.  - Chi mua sắm vật tư, nguyên liệu liên quan đến việc thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí.  - Trích khấu hao tài sản cố định để thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí đối với đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư từ nguồn thu phí.  - Các khoản chi khác liên quan đến thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí.  b) Chi nhiệm vụ không thường xuyên  - Chi mua sắm, sửa chữa lớn tài sản, máy móc, thiết bị phục vụ cho việc thực hiện công việc, dịch vụ, thu phí (trừ đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư từ nguồn thu phí).  ***-*** Các khoản chi khác có tính chất không thường xuyên liên quan đến việc thực hiện công việc, dịch vụ, thu phí***.***  ***c)*** ***Ngoài các nội dung chi tại điểm a, điểm b khoản này,*** số tiền phí để lại cho tổ chức thu phí chi theo quy định của Chính phủ về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. | Tỉnh Lào Cai đề nghi bổ sung: *“… Chi cho* ***nhiệm vụ*** *thường xuyên* ***như****…”* |  |
| Bộ Ngoại giao đề nghị bỏ cụm từ *“về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập”* tại điểm c |  |
| Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị bỏ quy định tại khoản 3 *“Trường hợp cơ quan… Chính phủ hoặc Thủ tướng Chính phủ”*. Đề nghị bổ sung quy định về bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ các Nghị định và Quyết định của TTCP về cho phép áp dụng cơ chế tài chính đặc thù đối với 17 cơ quan nhà nước có thu phí và được để lại một phần tiền phí để sử dụng |  |
| TP. Hà Nội đề nghị sửa gạch đầu dòng cuối cùng tiết a: *“Các khoản chi khác liên quan đến thực hiện công việc,* ***hoạt động chuyên môn,*** *dịch vụ và thu phí”* do tại tiết b khoảng 2 Điều 12 Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị công lập quy định về chi tuyền xuyên trong đó có nội dung *“… Chi hoạt động chuyên môn, chi quản lý”.* |  |
| ***4.*** Hàng năm, ***cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập có thu phí*** phải quyết toán thu, chi theo quy định. Sau khi quyết toán thu, chi đúng chế độ, số tiền phí được trích để lại chưa chi trong năm được chuyển sang năm sau để tiếp tục chi theo chế độ quy định. | Tỉnh Quảng Nam đề nghị sửa thành *“4. Hàng năm, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập có thu phí… Sau khi quyết toán thu, chi đúng chế độ, số tiền phí được trích để lại chưa chi trong năm* ***của đơn vị sự nghiệp công lập*** *được chuyển…”* do cơ quan nhà nước không được trích lại nguồn thu phí. |  |
| Bộ Thông tin và Truyền thông đề nghị bổ sung: *“… Sau khi quyết toán thu, chi* ***và trích lập quỹ*** *theo đúng chế độ…”* |  |
| Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị sửa: *“Hàng năm, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp có thu phải quyết toán thu, chi đúng chế độ,* ***số tiền phí được trích để lại chưa chi trong năm, các đơn vị thực hiện phân phối kết quả tài chính cuối năm theo cơ chế tự chủ của đơn vị và tiếp tục được sử dụng chi theo chế độ quy định trong các năm sau****”.* |  |
| Bộ Giáo dục và Đào tạo để nghị: Đơn vị sự nghiệp công lập được áp dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp thì sau khi nộp thuế, doanh nghiệp được quản lý và sử dụng tiền phí theo quy định của Luật Doanh nghiệp hay sau khi quyết toán thu, chi, số tiền phí được trích để lại chuyển sang năm tiếp theo. |  |
|  | Bộ Tài nguyên và môi trường đề nghị sửa: *“… Sau khi quyết toán thu, chi đúng chế độ,* ***số tiền phí tiết kiệm được thực hiện trích quỹ theo cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập****, số tiền phí được trích…”* |  |
| 3. Bổ sung điểm c khoản 3 Điều 6 như sau:  ***“c) Trường hợp khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Bộ quản lý chuyên ngành xây dựng đề án và có văn bản đề nghị Bộ Tài chính, để Bộ Tài chính trình Chính phủ ban hành văn bản quy định thu phí, lệ phí.***  ***Đối với phí BVMT đối với khí thải, Bộ TNMT chủ trì phối hợp với Bộ GTVT và các Bộ liên quan xây dựng Đề án thu phí gửi Bộ Tài chính và có văn bản đề nghị Bộ Tài chính, để Bộ Tài chính trình Chính phủ ban hành văn bản quy định thu phí.”*** | Bạc Liêu đề nghị bỏ nội dung *“Đối với phí bảo vệ môi trường đối với khí thải…”* vì Nghị định của Chính phủ là VBQPPL chứa đựng quy tắc xử sự chung, không quy định trách nhiệm cụ thể của các Bộ về phí bảo vệ môi trường đối với khí thải |  |
| Bộ Thông tin và Truyền thông đề nghị bổ sung hướng dẫn: *“Các cơ quan quản lý chuyên ngành đề xuất gửi Bộ Tài chính để kiến nghị bãi bỏ khoản thu phí hiện hành để phù hợp với thực tế quản lý”.* |  |
| Bô Tài nguyên và Môi trường đề nghị sửa điểm c ngắn gọn: *“c) Trường hợp khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Chính phủ,* ***Bộ quản lý chuyên ngành chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan*** *xây dựng đề án…quy định thu phí, lệ phí”* (bỏ đoạn sau) |  |
| **Điều 2. Điều khoản thi hành**  1.Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021.  ***2. Tổ chức thu phí là cơ quan nhà nước được giao thu phí không thuộc diện khoán chi theo quy định tại Nghị định này thực hiện quyết toán số thu phí được để lại đến hết năm ngân sách 2020 theo quy định. Sau khi quyết toán, số tiền phí được trích để lại còn dư nộp toàn bộ vào NSNN chậm nhất là ngày 31/3/2021. Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; UBND cấp tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn lập dự toán thu – chi năm 2021 của các cơ quan nhà nước được giao thu phí không thuộc diện khoán chi theo quy định.***  3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này. | Hưng Yên đề nghị sửa lại như sau: “Tổ chức thu phí là cơ quan nhà nước được giao thu phí **thuộc diện khoán chi**… theo quy định. Sau khi quyết toán, số tiền phí được trích để lại còn dư **(bao gồm 40% số thu được để lại theo chế độ để thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở)** nộp toàn bộ vào NSNN chậm nhất là ngày 31/3/2021. Các Bộ… lập dự toán thu – chi năm 2021 cua các cơ quan nhà nước được giao thu phí **thuộc diện khoán chi** theo quy định”. Lý do:  - Theo Nghị định 120: cơ quan nhà nước được khoán chi phí hoạt động từ nguồn thu phí thì được khấu trừ; cơ quan nhà nước không thuộc diện khoán chi phí hoạt động từ nguồn thu phí thì không được khấu trừ, phải nộp toàn bộ vào NSNN.  - Tại dự thảo chưa đề cập đến 40% số thu được để lại theo chế độ để thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở có thực hiện nộp toàn bộ vào NSNN chậm nhất là ngày 31/3/2021 không? |  |
| **Ý kiến khác** | Bộ Quốc phòng đề nghị chỉnh sửa Báo cáo đánh giá tác động theo Mẫu 01 ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP trong đó đánh giá các chính sách cụ thể cần giải quyết |  |
| Hà Tĩnh đề nghị sửa khoản 2 Điều 6 Nghị định 120 theo hướng: Có quy định cụ thể hoặc giao Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể về quy trình, trách nhiệm của các cơ quan (Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Sở chuyên ngành, cơ quan thu phí…); hệ thống biểu mẫu thống nhất để tạo sự thuận lơi, thống nhất trong việc triển khai thực hiện phí và lệ phí thuộc thẩm quyền HĐND tỉnh tại địa phương |  |
|  | Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị hướng dẫn về: (i) việc sử dụng nguồn kinh phí, định mức chi cho các hoạt động thẩm định các hồ sơ đăng ký cấp Giấy phép tiếp cận nguồn gen, (ii) tài khoản tiếp nhận, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các lợi ích bằng tiền thu được từ việc tiếp cận, sử dụng nguồn gen theo quy định tại Điều 22, Nghị định số 59/2017/NĐ-CP ngày 12/5/2017 của Chính phủ về quản lý tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích từ việc sử dụng nguồn gen trong khi chờ văn bản hướng dẫn về thu phí thẩm định hồ sơ đề nghị cấp, gia hạn Giấy phép tiếp cận nguồn gen. |  |
|  | Bộ Tư pháp đề nghị:  - Nội dung Báo cáo đánh giá tác động còn sơ sài, chưa đảm bảo theo mẫu số 01 phụ lục 5 ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP  - Rà soát, thực hiện theo đúng quy định tại Điều 8 Luật ban hành VBQPPL và Chương V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. |  |

1. Chữ đậm nghiêng: Nội dung bổ sung. [↑](#footnote-ref-1)